

Số: 323/NQ-ĐHĐCĐ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 năm 2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động sửa đổi, bổ sung lần thứ ba của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn;

Căn cứ Biên bản họp số 03/BB-ĐHĐCĐ-CSG tại kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn vào ngày 26 tháng 4 năm 2019,

Tại Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn – Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. HCM, kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn được tổ chức với sự tham gia của 40 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu 210.885.506 cổ phần, chiếm 97,5065 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận, công bố và:

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn năm 2018.

**Điều 2:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn năm 2018.

**Điều 3:** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

3.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:



STT	Chi tiêu	ĐVT	KH năm 2018	TH năm 2018	Tỷ lệ so cùng kỳ	Tỷ lệ so kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)=(6)/(4)	(8)=(6)/(5)
1	Sản lượng	Tấn	9.256.000	9.339.416	88%	101%
	<i>Trong đó, sản lượng container</i>	<i>Teus</i>	<i>300.000</i>	<i>171.730</i>	<i>54%</i>	<i>57%</i>
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.224,4	1.011,29	90%	83%
3	Chi phí	Tỷ đồng	1.163,1	946,815	90%	81%
4	Lợi nhuận	Tỷ đồng	61,3	64,475	105%	105%

### 3.2 Kế hoạch năm 2019:

\* Đối với Công ty mẹ:

- Sản lượng: 9.951.000 tấn
- Doanh thu: 1.047,6 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 92 tỷ đồng

\* Đối với chỉ tiêu hợp nhất:

- Sản lượng: 10.272.000 tấn
- Doanh thu: 1.100 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 235 tỷ đồng

### 3.3 Về cổ tức:

Năm 2019, Cảng Sài Gòn không thực hiện chi trả cổ tức theo đúng phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt.

**Điều 4:** Thông qua kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và xây dựng cơ bản năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn như sau:

ĐVT: triệu đồng

	Đầu tư mới	Sửa chữa	Tổng cộng
- Trang thiết bị	<b>187.910</b>	<b>51.714</b>	<b>239.624</b>
+ Chuyển từ 2018	100.100	0	100.100
+ Năm 2019	87.810	51.714	139.524
- Xây dựng cơ bản	<b>96.563</b>	<b>42.178</b>	<b>138.741</b>
+ Chuyển từ 2018	24.377		24.377

+ Năm 2019	77.186	42.178	119.364
<b>Tổng cộng</b>	<b>284.473</b>	<b>93.892</b>	<b>378.365</b>

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo tài chính (riêng, hợp nhất) năm 2018 đã kiểm toán, cụ thể:

**5.1 Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã kiểm toán:**

**Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính riêng năm 2018 đã kiểm toán**

**a. Bảng cân đối kế toán**

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>1.110.227.876.028</b>
<b>I</b>	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	105.842.560.727
<b>II</b>	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	773.497.260.274
<b>III</b>	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	130	184.829.259.645
<b>IV</b>	Hàng tồn kho	140	46.046.159.013
<b>V</b>	Tài sản ngắn hạn khác	150	12.636.369
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>3.685.887.792.684</b>
<b>I</b>	Các khoản phải thu dài hạn	210	1.096.006.131.082
<b>II</b>	Tài sản cố định	220	340.802.768.355
<b>III</b>	Bất động sản đầu tư	230	203.382.714.754
<b>IV</b>	Tài sản dở dang dài hạn	240	29.544.871.920
<b>V</b>	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	2.010.795.934.730
<b>VI</b>	Tài sản dài hạn khác	260	5.355.371.843
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>		<b>4.796.115.668.712</b>
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>2.448.854.624.177</b>
<b>I</b>	Nợ ngắn hạn	310	395.353.887.760
<b>II</b>	Nợ dài hạn	330	2.053.500.736.417
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420+430)</b>	<b>400</b>	<b>2.347.261.044.535</b>
<b>I</b>	Vốn chủ sở hữu	410	2.347.261.044.535
<b>II</b>	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	163.932.445.341
<b>III</b>	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>4.796.115.668.712</b>

**b. Báo cáo kết quả kinh doanh**

<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>1.011.289.949.575</b>
<b>1.1</b>	<i>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>949.011.697.149</i>
<b>1.2</b>	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>58.514.373.620</i>
<b>1.3</b>	<i>Thu nhập khác</i>	<i>3.763.878.806</i>
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>946.815.139.619</b>

2.1	Giá vốn hàng bán	518.275.910.286
2.2	Chi phí tài chính	313.939.696.810
2.3	Chi phí bán hàng	
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	114.135.837.972
2.5	Chi phí khác	463.694.551
3	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>64.474.809.956</b>
4	<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>9.244.344.559</b>
5	<b>Thu nhập thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>1.388.900.250</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>53.841.565.147</b>

## 5.2 Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán:

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã kiểm toán

### a. Bảng cân đối kế toán

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	SỐ TIỀN (ĐỒNG)
	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		
<b>A</b>	<b>(100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>1.382.567.483.624</b>
<b>I</b>	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	157.631.150.191
<b>II</b>	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	827.706.982.496
<b>III</b>	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	130	292.269.344.227
<b>IV</b>	Hàng tồn kho	140	48.093.125.378
<b>V</b>	Tài sản ngắn hạn khác	150	56.866.881.332
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>3.231.186.054.132</b>
<b>I</b>	Các khoản phải thu dài hạn	210	250.085.382.326
<b>II</b>	Tài sản cố định	220	388.382.061.202
<b>III</b>	Bất động sản đầu tư	230	203.382.714.754
<b>IV</b>	Tài sản dở dang dài hạn	240	1.672.792.965.323
<b>V</b>	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	710.097.313.912
<b>VI</b>	Tài sản dài hạn khác	260	6.445.616.615
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>		<b>4.613.753.537.756</b>
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>2.716.867.279.731</b>
<b>I</b>	Nợ ngắn hạn	310	505.056.580.269
<b>II</b>	Nợ dài hạn	330	2.211.810.699.462
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420+430+440)</b>	<b>400</b>	<b>1.896.886.258.025</b>
<b>I</b>	Vốn chủ sở hữu	410	1.896.886.258.025
<b>II</b>	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	(437.412.046.784)
<b>III</b>	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	430	151.037.262.027
<b>IV</b>	Nguồn kinh phí và quỹ khác	440	
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>4.613.753.537.756</b>

**b. Báo cáo kết quả kinh doanh:**

<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	<b>1.135.621.508.101</b>
1.1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.078.507.044.533
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	52.453.936.763
1.3	Thu nhập khác	4.660.526.805
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>772.266.432.316</b>
2.1	Giá vốn hàng bán	615.160.787.638
2.2	Chi phí tài chính	16.986.677.301
2.3	Chi phí bán hàng	
2.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	138.994.028.576
2.5	Chi phí khác	1.124.938.801
<b>3</b>	<b>Lãi lỗ trong liên doanh, liên kết</b>	<b>(108.054.062.298)</b>
<b>3</b>	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>255.301.013.487</b>
<b>4</b>	<b>Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>12.983.707.514</b>
<b>5</b>	<b>Chi phí thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>60.788.900.250</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>181.528.405.723</b>
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</b>	<b>176.107.417.241</b>
<b>8</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế cổ đông không kiểm soát</b>	<b>5.420.988.482</b>

**Điều 6: Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2019:**

1. Thông qua các tiêu chí lựa chọn theo đề nghị của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tại Tờ trình số 262/TTr-CSG ngày 03/4/2019.

2. Đồng ý ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán thuộc nhóm Big Four là Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam để thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

**Điều 7: Về việc trích lập các quỹ năm 2018:**

Đồng ý phê duyệt việc trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp chưa phân phối của năm 2018 như sau:

STT	Khoản mục	Số tiền (VNĐ)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2018</b>	<b>53.841.565.147</b>
<b>2</b>	<b>Trích lập các quỹ cụ thể:</b>	<b>7.032.096.351</b>
2.1	Trích Quỹ khen thưởng & phúc lợi (12% lợi nhuận sau thuế)	<b>6.460.987.818</b>
a	Quỹ khen thưởng (2.1 * 70%)	4.522.691.472
b	Quỹ phúc lợi (2.1 * 30%)	1.938.296.345

2.2	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp (01 tháng lương)	571.108.533
3	Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập quỹ (1-2)	46.809.468.796

**Điều 8: Về việc quyết toán quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2018 và xây dựng quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý chuyên trách là đại diện vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và người quản lý không chuyên trách tại Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn, như sau:**

- Quỹ tiền lương thực hiện của người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và các Thành viên chuyên trách HĐQT) là 2.861.568.000 đồng.

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách (gồm các Thành viên không chuyên trách của HĐQT và Ban Kiểm soát) năm 2018 là 500.774.000 đồng.

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2019 của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc và các Thành viên chuyên trách HĐQT) là 2.592.000.000 đồng.

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý không chuyên trách (gồm các Thành viên HĐQT không chuyên trách và Ban Kiểm soát) là 453.600.000 đồng.

**Điều 9: Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức & hoạt động**

1. Chấp thuận cho Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

TT	Mã ngành	Tên ngành	Mục đích kinh doanh	Ghi chú
01	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Chi tiết: Bền, bãi đỗ ô tô và xe có động cơ khác)	Bãi đỗ xe, giữ xe	Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh (có điều kiện theo quy định tại Điều 56 Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT) cho Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

2. Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 3 Điều lệ tổ chức & hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn: thêm nội dung ngành nghề kinh doanh: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (Chi tiết: Bền, bãi đỗ ô tô và xe có động cơ khác).

**Điều 10: Hiệu lực Nghị quyết**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2019 trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Công ty, các cổ đông và phù hợp với Điều lệ tổ chức & hoạt động, các quy định pháp luật.

Nghị quyết này bao gồm 10 điều 07 trang, đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn nhất trí thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2019 vào ngày 26 tháng 4 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng quản trị CSG;
- Ban kiểm soát CSG;
- Ban điều hành CSG;
- Các phòng, chi nhánh, đơn vị trực thuộc CSG;
- Công đoàn và các đoàn thể của CSG;
- Các cổ đông của CSG (đăng website của CSG);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**HUỲNH VĂN CƯỜNG**

Số: 03/BB-ĐHĐCĐ-CSG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2019

**BIÊN BẢN HỌP**  
**KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỐ PHẦN CẢNG SÀI GÒN**

**Tên doanh nghiệp** : CÔNG TY CỐ PHẦN CẢNG SÀI GÒN  
**Mã số doanh nghiệp** : 0300479714  
**Địa chỉ trụ sở chính** : Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh  
**Điện thoại** : 028 3940 2184  
**Fax** : 028 3940 0168  
**Thời gian tổ chức** : 08 giờ 30, ngày 26 tháng 04 năm 2019  
**Địa điểm tổ chức** : Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn – Số 03 Nguyễn Tất Thành, Phường 12, Quận 4, TP. HCM



**PHẦN 1**  
**GIỚI THIỆU - KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**1.1 BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

Thành phần Ban thẩm tra tư cách cổ đông

- Ông: Nguyễn Kim Tiến (Phó Chủ tịch Công đoàn Cảng Sài Gòn) – Trưởng Ban
- Bà: Trần Thị Thanh Trúc (Chuyên viên Phòng NS-KSNB) – Thành viên

Nội dung báo cáo

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm 02/04/2019, sở hữu **216.278.461** cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.
- Số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm **40** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **210.885.506** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **97,5065 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Cảng Sài Gòn, kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn đủ điều kiện để tiến hành.



## 1.2 THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC

Đại hội nhất trí thông qua Quy chế làm việc.

## 1.3 GIỚI THIỆU ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU

### Chủ tịch Đoàn

- Ông Huỳnh Văn Cường (Chủ tịch HĐQT) – Chủ tọa Đại hội
- Ông Võ Hoàng Giang (Thành viên HĐQT kiêm TGD) – Thành viên Đoàn chủ tọa
- Ông Nguyễn Ngọc Tới (Thành viên HĐQT chuyên trách) – Thành viên Đoàn chủ tọa

### Thư ký

- Ông Nguyễn Thanh Tuấn (Thư ký Công ty)
- Ông Nguyễn Việt Thịnh (Thư ký Tổng Giám đốc)

### Ban kiểm phiếu

- Ông Lê Đức Nghĩa (Phó Trưởng Phòng NS-KSNB) - Trưởng Ban
- Ông Phạm Thanh Sơn (Phó Trưởng Phòng NS-KSNB) - Thành viên
- Ông Hoàng Anh Tuấn (CV Phòng TCKT) – Thành viên
- Ông Nguyễn Bảo Vinh (CV Phòng NS-KSNB) - Thành viên
- Ông Huỳnh Văn Thanh (CV Phòng NS-KSNB) - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội và Ban Kiểm Phiếu như trên.

## 1.4 GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI

Ông Huỳnh Văn Cường – Chủ tọa cuộc họp đọc chương trình Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

## PHẦN 2

### NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

- **Báo cáo của Hội đồng quản trị**

Người trình bày: Huỳnh Văn Cường – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

- **Báo cáo của Ban kiểm soát**

Người trình bày: Trần Thị Hương – Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm Soát

- **Tờ trình kết quả sản xuất kinh doanh 2018 và kế hoạch 2019**

Người trình bày: Võ Hoàng Giang – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

- **Tờ trình về kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và xây dựng cơ bản năm 2019**

Người trình bày: Võ Hoàng Giang – Chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc

• **Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

Người trình bày: Nguyễn Thị Thu Hà – Chức vụ: Kế toán trưởng

• **Tờ trình Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 (đã kiểm toán)**

Người trình bày: Nguyễn Thị Thu Hà – Chức vụ: Kế toán trưởng

• **Tờ trình trích lập các quỹ năm 2018**

Người trình bày: Nguyễn Thị Thu Hà – Chức vụ: Kế toán trưởng

• **Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và xây dựng Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam và người quản lý không chuyên trách tại Công ty**

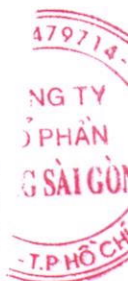
Người trình bày: Nguyễn Ngọc Tới – Chức vụ: Thành viên HĐQT chuyên trách

• **Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

Người trình bày: Nguyễn Ngọc Tới – Chức vụ: Thành viên HĐQT chuyên trách

### PHẦN 3 THẢO LUẬN

Ông Huỳnh Văn Cường – Chủ tọa cuộc họp đã cùng Đoàn chủ tọa điều khiển Phần thảo luận, giải đáp các câu hỏi của cổ đông. Đối với các câu hỏi chưa được giải đáp tại Đại hội, Ban Thư ký sẽ tiếp nhận, tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản trị và Ban điều hành trả lời các cổ đông sau khi Đại hội kết thúc.



### PHẦN 4 CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

**Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu tán thành: 38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 2: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần:210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu tán thành:38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ:0</b>	- Số cổ phần:0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy, Báo cáo của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 3: Thông qua Tờ trình về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần:210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu tán thành:37	- Số cổ phần: 194.792.706	- Tỷ lệ: 92,3685 %
+ Số phiếu không tán thành:1	- Số cổ phần: 16.090.000	- Tỷ lệ: 7,6297 %
+ Số phiếu không ý kiến:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ:0</b>	- Số cổ phần:0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy, Nội dung 3 về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **92,3685 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp..

**Nội dung 4: Thông qua Tờ trình về kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và xây dựng cơ bản năm 2019**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần:210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu tán thành:38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ:0</b>	- Số cổ phần:0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy, Nội dung 4 về kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị và xây dựng cơ bản năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần:210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu tán thành:38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến:0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ:0</b>	- Số cổ phần:0	- Tỷ lệ: 0 %

Như vậy, Nội dung 5 về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 6: Thông qua Tờ trình về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần: <b>210.881.706</b>	- Tỷ lệ: <b>99,9982 %</b>
+ Số phiếu tán thành: 38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: <b>0</b>	- Tỷ lệ: <b>0 %</b>

Như vậy, Nội dung 6 về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 7: Thông qua Tờ trình về việc trích lập các quỹ năm 2018**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần: <b>210.881.706</b>	- Tỷ lệ: <b>99,9982 %</b>
+ Số phiếu tán thành: 38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: <b>0</b>	- Tỷ lệ: <b>0 %</b>

Như vậy, Nội dung 7 về việc trích lập các quỹ năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 8: Thông qua Tờ trình quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và xây dựng Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý chuyên trách là đại diện vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và người quản lý không chuyên trách**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- Số cổ phần: <b>210.881.706</b>	- Tỷ lệ: <b>99,9982 %</b>
+ Số phiếu tán thành: 38	- Số cổ phần: 210.881.706	- Tỷ lệ: 99,9982 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ: 0</b>	- Số cổ phần: <b>0</b>	- Tỷ lệ: <b>0 %</b>

Như vậy, Nội dung 8 về quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và xây dựng Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao kế hoạch năm 2019 của người quản lý chuyên trách là đại diện vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam và người quản lý không chuyên trách đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9982 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**Nội dung 9: Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức & hoạt động của Cảng Sài Gòn**

➤ **Kết quả biểu quyết**

<b>Số phiếu hợp lệ: 38</b>	- <b>Số cổ phần: 210.881.706</b>	- <b>Tỷ lệ: 99,9982 %</b>
+ Số phiếu tán thành: 37	- Số cổ phần: 210.880.306	- Tỷ lệ: 99,9975 %
+ Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
+ Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 %
<b>Số phiếu không hợp lệ: 1</b>	- <b>Số cổ phần: 1400</b>	- <b>Tỷ lệ: 0,0007 %</b>

Như vậy, Nội dung 9 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức & hoạt động của Cảng Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỷ lệ **99,9975 %** số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

**PHẦN 5**  
**THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP**

Thay mặt Thư ký Đại hội – Ông Nguyễn Thanh Tuấn đọc Biên bản kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Cảng Sài Gòn. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản với 100 % số phiếu tán thành.

Thay mặt Thư ký Đại hội – Ông Nguyễn Thanh Tuấn đọc Nghị quyết kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Cảng Sài Gòn. Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn.

Kỳ họp thường niên năm 2019 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn kết thúc vào lúc 12 giờ 05 phút ngày 26/04/2019.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**NGUYỄN THANH TUẤN**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**HUỲNH VĂN CƯỜNG**